

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *1707* /SYT-NVY
V/v khám chữa bệnh nhân đạo tại
Xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản.

Bình Phước, ngày *14* tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Phòng Y tế huyện Hớn Quản.

Sở Y tế nhận được Hồ sơ khám chữa bệnh nhân đạo của Phòng Y tế huyện Hớn Quản về việc tiếp nhận đoàn từ thiện Chung một tấm lòng thuộc Hội chữ Thập đỏ Quận 6 – Tp Hồ Chí Minh (Có hồ sơ gửi kèm).

Qua xem xét, Sở Y tế đồng ý cho Đoàn khám chữa bệnh nhân đạo của Đoàn từ thiện Đồng Thiện chung một tấm lòng thuộc Hội chữ Thập đỏ Quận 6 – Tp Hồ Chí Minh tổ chức tư vấn, khám bệnh, phát thuốc miễn phí cho người nạn nhân chất độc da cam, người bị bắt tù đày và một số dân tộc thiểu số huyện Hớn Quản, cụ thể như sau:

1. Thời gian: ngày 26/8/2018 (*Chủ nhật*)

2. Địa điểm: Tại khu làm việc các hội đặc thù, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

3. Số lượng bệnh nhân: 200 người.

Sở Y tế đề nghị Phòng Y tế huyện Hớn Quản thực hiện một số công việc sau đây:

- Phối hợp tốt với Đoàn công tác từ thiện trong công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện.

- Giám sát việc tuân thủ các điều kiện theo Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/08/2014 của Bộ Y tế.

- Giám sát việc khám chữa bệnh nhân đạo của Đoàn tại địa phương: thời gian, phạm vi chuyên môn, địa điểm tổ chức khám bệnh, phát thuốc theo đúng các quy định của pháp luật.

- Báo cáo kết quả thực hiện giám sát, tổng hợp số lượng đồng bào nghèo được khám bệnh và cấp thuốc miễn phí; Danh sách cán bộ y tế tham gia khám bệnh (CCHN theo Thông tư 41); Địa điểm tổ chức khám bệnh, phát thuốc,...

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc xin vui lòng phản hồi về Sở Y tế để kịp thời có hướng xử lý.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội Chữ thập đỏ tỉnh;
- UBND huyện Hớn Quản;
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Thanh tra Sở;
- Website SYT;
- Lưu VT - NVY(23.8).



Từ Phương Nam

UBND HUYỆN HỚN QUẢN
PHÒNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 91 /PYT
“V/v tiếp nhận đoàn từ Thiện
“chung một tấm lòng” thuộc
Hội chữ Thập Đỏ quận 6”
TP.HCM .

Hớn Quản, ngày 23 tháng 8 năm 2018.

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ Y tế quy định về khám chữa bệnh nhân đạo;

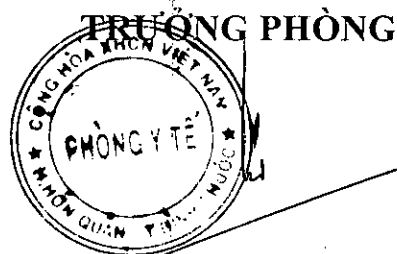
Phòng Y tế huyện Hớn Quản trình Sở Y tế thuận chủ trương tiếp nhận Đoàn từ thiện “Đồng Thiện chung một tấm lòng” thuộc Hội chữ Thập Đỏ quận 6, TP.HCM về thực hiện việc tư vấn, khám bệnh, phát thuốc miễn phí cho người nạn nhân chất độc da cam, người bị bắt tù đày và một số dân tộc thiểu số huyện Hớn Quản.

- Địa điểm: Tại khu làm việc các hội đặc thù, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản.
- Thời gian: dự kiến ngày 26/08/2018.
- Số lượng: 200 lượt nạn nhân chất độc da cam, người bị bắt tù đày và một số dân tộc thiểu số huyện Hớn Quản.

(Gửi kèm: toàn bộ hồ sơ, danh sách Y bác sỹ, danh mục thuốc).

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Phòng Nghiệp vụ Y;
- Lưu VT.



Hoàng Quốc Thái

UBND HUYỆN HỚN QUẢN
HỘI NNCDĐC/ĐIOXIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 20/TT - DC

Hớn Quản, ngày 14 tháng 08 năm 2018.

TỜ TRÌNH

Xin chủ trương tổ chức khám chữa bệnh, tặng quà cho Nạn nhân chất độc da cam, những người bị địch bắt tù đày và một số đồng bào dân tộc thiểu số huyện Hớn Quản nhân dịp kỷ niệm ngày thảm họa da cam
(10/08/1961 – 10/08/2018)

Kính gửi: UBND huyện Hớn Quản.

Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin huyện Hớn Quản hiện đang quản lý 89 nạn nhân chất độc da cam đang được hưởng chế độ người có công và nhiều nạn nhân chưa được công nhận, đa số các nạn nhân có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thường xuyên ốm đau bệnh tật, việc tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe còn hạn chế. Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin huyện vận động Đoàn từ thiện "Đồng Thiện Chung một tấm lòng" thuộc Hội Chữ Thập Đỏ quận 6, TP.HCM đến khám chữa bệnh, tặng quà cho 200 lượt Nạn nhân chất độc da cam, người bị địch bắt tù đày và một số dân tộc thiểu số huyện Hớn Quản.

Tổ chức vào ngày 26 tháng 08 năm 2018 tại khu làm việc các Hội đặc thù xã Đồng Nơ.

Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin huyện Hớn Quản kính trình UBND huyện Hớn Quản thuận chủ trương tổ chức khám chữa bệnh, tặng quà cho 200 lượt Nạn nhân chất độc da cam, người bị địch bắt tù đày và một số dân tộc thiểu số huyện Hớn Quản.

Đây là dịp để thể hiện sự quan tâm của các cấp Hội đến toàn thể hội viên trong hội, đồng viên khích lệ tinh thần của nạn nhân chất độc da cam và người có công với cách mạng, giúp họ tự tin vươn lên trong cuộc sống. Đồng thời tuyên truyền đến toàn

Đồng N

huyện

Nạn nh

thể cán bộ và nhân dân quan tâm và tiếp tục ủng hộ giúp đỡ cho nạn nhân chất độc da cam và người có công huyện Hớn Quản.

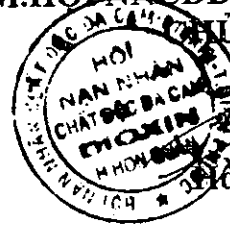
Phương án dự kiến tổ chức thực hiện có kế hoạch kèm theo.

Kính mong UBND huyện xem xét giúp đỡ. Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Lưu vp.

TM. HỘI NNCCĐDC/ĐIOXIN HUYỆN



Đỗ Nam

Số: 21/KH-HDC

Hón Quán, ngày 14 tháng 08 năm 2018.

KẾ HOẠCH

Xin chủ trương tổ chức khám chữa bệnh, tặng quà cho Nạn nhân chất độc da cam, những người bị địch bắt tù đày và một số đồng bào dân tộc thiểu số huyện Hón Quán nhân dịp kỷ niệm ngày thảm họa da cam (10/08/1961 – 10/08/2018)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN	
ĐẾN	Số: 2520
	Ngày: 14/8/18
	Chuyển: VN.VK
Lưu hồ sơ số:	

Căn cứ chương trình làm việc của Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin huyện năm 2018.

Nhằm giúp đỡ những nạn nhân da cam và những người bị địch bắt tù đày và một số đồng bào dân tộc thiểu số chăm sóc sức khỏe và nhận quà từ các nhà hảo tâm – mạnh thường quân.

Thường trực Hội Nạn nhân chất độc da cam/Đioxin huyện xây dựng kế hoạch tổ chức khám chữa bệnh, tặng quà cho Nạn nhân chất độc da cam và những người bị địch bắt tù đày và một số đồng bào dân tộc thiểu số huyện Hón Quán năm 2018 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

Lập thành tích chào mừng đại hội Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh nhiệm kỳ 2018 – 2022.

Giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam và người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các mẹ Việt Nam anh hùng.

Thể hiện đạo lý “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” của Hội đối với người có công với cách mạng vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Tuyên truyền chủ trương, quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước ta đối với công tác giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam; góp phần nâng cao nhận thức của xã hội về tính chất nguy hiểm, hậu quả lâu dài của thảm họa da cam đối với môi trường và con người Việt Nam. Tạo sự quan tâm, ủng hộ của dư luận trong nước và quốc tế đối với cuộc đấu tranh đòi công lý của Nạn nhân chất độc da cam Việt Nam.

Nhằm phát động phong trào thi đua sôi nổi trong toàn thể cán bộ hội viên Nạn nhân chất độc da cam và các cấp Hội, đồng thời tăng cường vận động toàn xã

hội ủng hộ, chăm lo giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam. Nâng cao sức khỏe, tinh thần lạc quan cho cán bộ, hội viên da cam.

Tổ chức đảm bảo trang trọng, tình cảm, tránh hình thức, có tính giáo dục cao, thu hút được đông đảo hội viên tham gia.

II. Thời gian, địa điểm:

Thời gian: Thứ 7, ngày 26 tháng 08 năm 2018.

Địa điểm: Khu làm việc các Hội đặc thù xã Đồng Nơ

III. Đối tượng, số lượng:

Đội ngũ y bác sỹ Hội Chữ Thập Đỏ Quận 6, TPHCM - Đoàn Đồng Thiện Chung một tâm lòng.

Hội viên Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin, những người bị địch bắt tù đày và một số đồng bào dân tộc thiểu số.

Số lượng : 200 người

Trong đó:

- + Hội viên hội da cam: 90 người
- + Hội viên Cựu TNXP: 15 người
- + Hội viên hội người Mù: 15 người
- + Hội viên Cựu chiến binh: 10 người
- + Những người bị địch bắt tù đày : 20 người
- + Dân tộc thiểu số: 50 người.

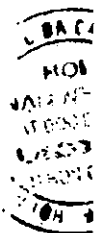
II. Nội dung chương trình:

1. Nội dung:

Khám bệnh, cấp thuốc miễn phí và tặng quà cho hội viên hội Nạn nhân chất độc da cam, hội Cựu TNXP, hội Cựu chiến binh, hội Người Mù, những người bị địch bắt tù đày, một số dân tộc thiểu số huyện Hớn Quản.

2. Chương trình:

- Ôn định tổ chức
- 8h45p khai mạc
- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
- 9h00p diễn ra các hoạt động khám bệnh, phát thuốc, tặng quà cho hội viên

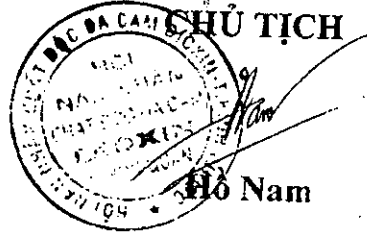


Trên đây là kế hoạch của thường trực Hội Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin huyện. Rất mong sự quan tâm của các cấp lãnh đạo.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- CT, PCT, KT Hội;
- Hội DC xã Tân Khai, Đồng Nơ.
- Lưu: VT.

TM. HỘI NNCĐDC/DIOXIN
CHỦ TỊCH



DANH SÁCH NHÂN SỰ ĐOÀN

1. TRƯỞNG ĐOÀN: VĂN QUANG CỨ Sinh năm: 1950
- Địa chỉ: 8 đường Bà Ký, Phường 9, Quận 6, TP.Hồ Chí Minh
2. PHÓ ĐOÀN: LÊ THỊ NGỌC NHI Sinh năm: 1960
- Địa chỉ: 24 Cao Văn Ngọc, Phường Phú Trung, Tân Phú, TP.Hồ Chí Minh
3. PHÓ ĐOÀN: NGUYỄN THỊ LAN CHI Sinh năm: 1961
- Địa chỉ: 364/63/18 Thoại Ngọc Hậu, Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú
4. PHÓ ĐOÀN: LA NGỌC HÀ Sinh năm: 1969
- Địa chỉ: 131 đường số 12, Phường 11, Quận 6, TP.Hồ Chí Minh
5. PHÓ ĐOÀN: TRẦN ĐÌNH KHANH Sinh năm: 1947
- Địa chỉ: 227/1/9 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11
6. PHÓ ĐOÀN: LIU A KỲ Sinh năm: 1959
- Địa chỉ: 195/26 Bình Thới, Phường 9, Quận 11, TP.Hồ Chí Minh
7. PHÓ ĐOÀN: ĐỖ THỊ THÚY HỒNG Sinh năm: 1958
- Địa chỉ: 364/34 Trinh Đình Trọng, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú

Danh sách nhân sự của Đoàn 45 người

DANH SÁCH BÁC SĨ

- BÁC SĨ 1: NGUYỄN NGỌC TẤN** Sinh năm: 1948 (Trưởng đoàn)
 - Địa chỉ: 966 Hậu Giang, Phường 12, Quận 36, TP.Hồ Chí Minh
- BÁC SĨ 2: ĐỖ NGỌC THI** Sinh năm: 1945
 - Địa chỉ: 136/61-63 Hậu Giang, Phường 6, Quận 6 TP.Hồ Chí Minh
- BÁC SĨ 3: TRẦN THÔNG** Sinh năm: 1940 (Trưởng Đoàn)
 - Địa chỉ: Đức Hòa, Long An
- BÁC SĨ 4: VŨ XUÂN TRƯỜNG** Sinh năm: 1952
 - Địa chỉ: Bình Trị Đông, Bình Tân, TP.HCM
- BÁC SĨ 5: LÊ HỒNG VIỆT** Sinh năm: 1955
 - Địa chỉ: Quận 2 TP.Hồ Chí Minh
- BÁC SĨ 6: ĐẶNG VĂN MẶN** Sinh năm: 1939
 - Địa chỉ: 16/5 Tỉnh Lộ 10, Phường Tân Tạo A, Quận Bình Tân, TP.HCM
- BÁC SĨ 7: NGUYỄN XÊ** Sinh năm: 1952
 - Địa chỉ: 01 Đường 68, KP2, P.Hiệp Phú, Quận 9, TP.Hồ Chí Minh
- BÁC SĨ 8: LÊ SƠN HẢI** Sinh năm: 1962
 - Địa chỉ: Phường 18, Quận 4, TP.Hồ Chí Minh

97 - Bác sĩ 8: NGUYỄN VĂN LŨM sinh năm 1956
 Địa chỉ: 06/184 Ấp 2, Xã Phong Phú, H. Bình Chánh
 TP. HCM

DANH SÁCH DƯỢC SĨ

DƯỢC SĨ 1: NGUYỄN THỊ KIM LOAN Sinh năm: 1950 (Trưởng Đoàn)
- Địa chỉ: Ông Ích Kiêm, Phường 3, Quận 11, TP.Hồ Chí Minh

DƯỢC SĨ 2: ĐOÀN THANH THỦY Sinh năm: 1950 (Trưởng Đoàn)
- Địa chỉ: 48A Hồ Hải Hớn, Phường Cô Giang, Quận 1

DƯỢC SĨ 3: ĐÌNH THỊ LOAN Sinh năm: 1963
- Địa chỉ: 116/20 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, TP.Hồ Chí Minh

DƯỢC SĨ 4: PHẠM KIM LOAN Sinh năm: 1963
- Địa chỉ: 199 Ngô Quyền, Phường 6, Quận 10, TP.Hồ Chí Minh

DƯỢC SĨ 5: HUỖNH MINH THÁI Sinh năm: 1977
- Địa chỉ: 506/49/13 Lạc Long Quân, Phường 15, Quận 11

DƯỢC SĨ 6: ĐẶNG THỊ NGỌC CHÂU Sinh năm: 1953
- Địa chỉ: Phường 14, Quận 6, TP.HCM

7) DƯỢC SĨ 7: VÕ THỊ TUYẾT Sinh năm: 1954
- Địa chỉ: 962/6/1D Lò Gốm, Quận 6, TP.Hồ Chí Minh

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ DƯỢC

Số hiệu: 2114/CCHN-D-SYT-HCM



Chứng nhận Ông **TRẦN THỊ LOAN**

Ngày, tháng, năm sinh: 02/1963

Số CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/Các giấy tờ tương đương khác: 024078478

Ngày cấp: 12/11/2002

Nơi cấp: Công an TP. HCM

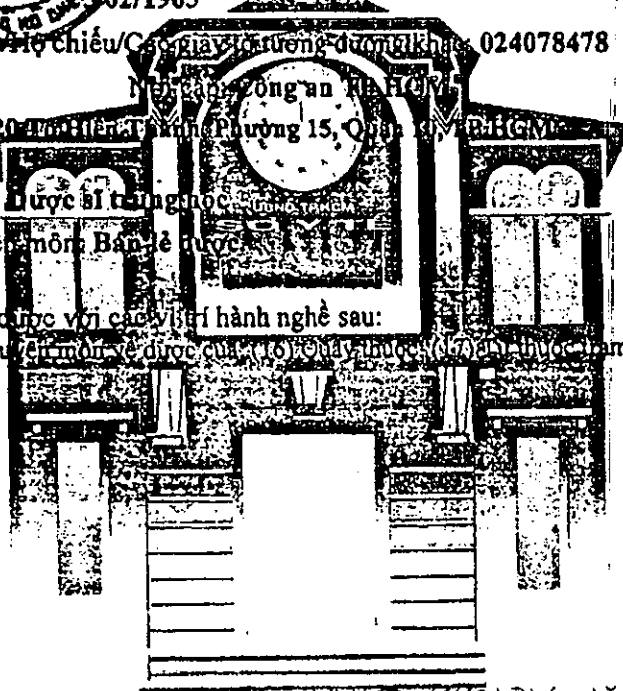
Địa chỉ thường trú: 11620/10 Hòa Bình Phường 15, Quận 10, TP. HCM

Văn bằng chuyên môn: Được cử trình học Cao đẳng Dược

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Bán lẻ thuốc

Đã điều kiện hành nghề cùng với các vị trí hành nghề sau:

Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của (toà) quầy thuốc (đơn vị) thuốc tham y tế xã



Hành nghề cấp Chứng chỉ hành nghề. Kết hồ sơ
Chứng chỉ hành nghề được có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2017
được cấp theo Quyết định số 1741/QĐ-SYT ngày 19 tháng 12 năm 2017
của Giám đốc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 12 năm 2017

KT. GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC



TRẦN CHÍ THƯỢNG

UBND TP HỒ CHÍ MINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 0024319/HCM - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Dịch vụ Y tế - Sở Y tế TP.HCM,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **HUYNH MINH THAI**

Ngày, tháng, năm sinh: 14/06/1977

Giấy chứng minh nhân dân số: 023056684

Ngày cấp: 14/02/2006 Nơi cấp: Công an TP.HCM

Chỗ ở hiện nay: 506/49/13 Lạc Long Quân,

Phường 5, Quận 11, TP.HCM

Văn bằng chuyên môn: Y sĩ Y học cổ truyền

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh

Y học cổ truyền *Pham*



TP Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 8 năm 2014

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



PGS. TS. PHẠM KHÁNH PHONG LAN

UBND TP HỒ CHÍ MINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: Q023732./HCM - CCHN

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
 KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Dịch vụ Y tế - Sở Y tế TP.HCM,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **PHẠM KIM LOAN**

Ngày, tháng, năm sinh: 21/06/1963

Giấy chứng minh nhân dân số: 020702301

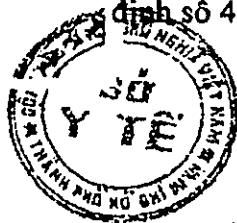
Ngày cấp: 04/04/2009 Nơi cấp: Công an TP.HCM

Chỗ ở hiện nay: 199 Ngô Quyền, Phường 6,

Quận 10, TP.HCM

Văn bằng chuyên môn: Y sĩ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 *tho*



TP Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 8 năm 2014
GIÁM ĐỐC



PGS. TS. NGUYỄN TẤN BÌNH

9 DKICCTN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

VIỆN ĐẠI-HỌC SAIGON

2949'

DƯỢC-KHOA ĐẠI-HỌC ĐƯỜNG

DKICCTN

CHỨNG-CHỈ TAM THỜI

VĂN-BẰNG DƯỢC-SĨ QUỐC-GIA

Khoa-Trưởng Dược-Khoa Đại-học-Đường Saigon chứng nhận :

Lê Nguyễn Thị Kim Loan

sinh ngày 02 tháng 10 năm 1950

tại Bình Hải Bù Chu

đã trúng tuyển kỳ thi lời nghiệp Văn-Bằng DƯỢC SĨ QUỐC GIA,

khóa ngày 02 tháng 7 năm 1973

tại Dược-Khoa Đại-Học-Đường Saigon.

Chứng-chỉ này chỉ có tính cách tạm thời trong khi chờ đợi cấp phát văn-bằng chính thức.

SAIGON, ngày 31 tháng 7 năm 1973

KHOA-TRƯỞNG *UAW*



Nguyễn Thị Kim Loan

CUỘC-CHÚ : - Chứng chỉ này chỉ cấp một lần.
- Đường sý phải nộp tại văn phòng ĐẠI-HỌC-ĐƯỜNG DƯỢC-KHOA khi lãnh văn-bằng.

UBND TP HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

số: 003293 / HCM - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Dịch vụ Y tế - Sở Y tế TP HCM,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: NGUYỄN NGỌC TÂN
Ngày, tháng, năm sinh: 16/04/1948
Giấy chứng minh nhân dân số: 024273956
Ngày cấp: 30/09/2004 Nơi cấp: Công an TP.HCM
Chỗ ở hiện nay: 966 Hậu Giang,
Phường 12, Quận 6, TP HCM

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ
Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại tổng quát.



CHỨNG THỰC BẢN SAO Hồ Chí Minh
ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH ngày 08 tháng 11 năm 2014
Số chứng thực: 1028 / 2014 / SCT/BS
Ngày 28 tháng 09 năm 2014
PHÓ CHỦ TỊCH
KT. GIÁM ĐỐC
SỞ Y TẾ
BS. PHAN VĂN BÁU



Nguyễn Thị Thanh Vân

UBND TP HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 002992 / HCM - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Dịch vụ Y tế - Sở Y tế TP HCM,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

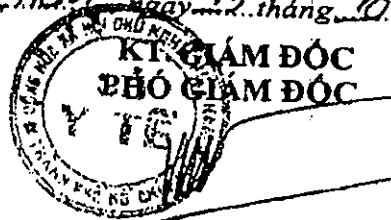


Họ và tên: **ĐO NGỌC THI**
Ngày, tháng, năm sinh: 09/02/1945
Giấy chứng minh nhân dân số: 020736962
Ngày cấp: 13/10/2008 Nơi cấp: Công an TP.HCM
Chỗ ở hiện nay: 136/61-63 Hậu Giang, Phường 6,
Quận 6, TP HCM

Chức danh chuyên môn: **Bác sĩ**
Phạm vi hoạt động chuyên môn: **Khám bệnh, chữa bệnh chuyên**



TP. HCM ngày 15 tháng 01 năm 2012



BS. PHAN VĂN BÀU

UBND TP HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

số: 010029./HCM - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

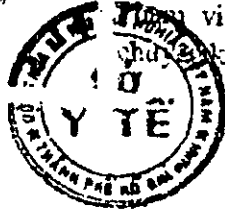
Xét đề nghị của Trường phòng Quản lý Dịch vụ Y tế - Sở Y tế TP.HCM,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1939
Giấy chứng minh nhân dân số: 023184756
Ngày cấp: 01/09/2011 Nơi cấp: Công an TP.HCM
Chỗ ở hiện nay: 1615 Tỉnh lộ 10, Phường Tân Tạo A,
Quận Bình Tân, TP.HCM

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ
Nhiệm vụ hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh
Chuyên khoa Nội tổng hợp



TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 8 năm 2013



PGS. TS. NGUYỄN VĂN BÌNH

UBND TP HỒ CHÍ MINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 000522 / HCM - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Dịch vụ Y tế - Sở Y tế TP-HCM,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: NGUYỄN XỆ
Ngày tháng năm sinh: 02/05/1952
Quê hương: năm sinh: 02/05/1952
Giấy chứng minh nhân dân số: 023992441
Ngày cấp: 09/05/2002 Nơi cấp: Công an TP HCM
Chỗ ở hiện nay: 01 Đường 68, KP2, Phường Hiệp Phú,
Quận 9, TP HCM
Vị trí chuyên môn: Bác sĩ
Phạm vi hoạt động chuyên môn: chuyên khoa Nội



TP.HCM ngày 22 tháng 5 năm 2012



BS. PHAN VĂN BÀU

UBND TP HỒ CHÍ MINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0031279 /HCM - CCHN

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH** **BẢN SAO**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý Dịch vụ Y tế - Sở Y tế TP.HCM,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGÔ VĂN LƯỢM**
Ngày, tháng, năm sinh: 23/09/1956
Giấy chứng minh nhân dân số: 021203201
Ngày cấp: 05/05/2015 Nơi cấp: Công an TP.HCM
Chỗ ở hiện nay: B6/184 Quốc Lộ 50, Ấp 2,
Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh, TP.HCM
Văn bằng chuyên môn: **Bác sĩ**
Phạm vi hoạt động chuyên môn: **Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa.**



TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2015



05-09-2015



UBND XÃ PHONG PHÚ
PGS. TS. NGUYỄN TẤN BÌNH

Phòng Quốc Việt

I. KHÁNG SINH - HẠN DÙNG			IV. HO - DJ ỨNG		
1	Amox 250, 030718	200 viên	1	Clopheniramin 4mg, 2018	500 viên
2	Amox 250, 051218	60 gói	2	Cetirizin 10mg, 2018	400 viên
3	Amox 500, 050818	400 viên	3	Loratidin 10mg, 2018	200 viên
4	Cephalexin 250, 200818	200 viên	4	Tragutan, 2018	500 viên
5	Cephalexin 500, 280818	400 viên	5	Terpin codein, 2018	300 viên
6	Cefaclor 125, 270418	60 gói	6		
7	Cefadroxil 500mg, 2018	300 viên	7	Eprazione 50mg (micitux), 2018	200 viên
8	Ciprofloxacin 500, 260618	300 viên	8	Theralene 5mg, 2018	200 viên
9	Cotrim 480, 2019	100 viên	9	Salbutamol 2mg, 2018	200 viên
10	Cotrim 960, 2019	100 viên	10	Bromhexin 4mg, 2018	200 viên
11	Cefadroxil 250, 301018	60 gói	11	Bromhexin 8mg, 2018	400 viên
12	Metronidazol 250, 261218	400 viên	12	Acemuc 100mg, 231118	60 gói
13	Mictasol blue 20108	100 viên	13	Acetyl cystein 200mg, 2018 (Viên và gói)	200
14	Tinidazol 500mg, 0718	30 viên	14	Theophylline 100mg, 2018	60 viên
15	Rova 3T, 2018	20 viên	15	Salbutamol 100mg xjt, 2018	2 hộp
16	Klamenti 250mg, 2019	60 gói	16	Si rô pectol	10 chai
17	Fluconazol 150, 2018	10 viên	17	Toplexil, 2018	100 viên
18	Rovamycin 1,5M.I.U, 2018	30 viên	18		
19	Levofloxacin, 500mg, 2018	50 viên	19		
20	Cefaclor 250, 2019	200 viên	20	Telfast 60, 180mg, 2018	50 viên
II. KHÁNG VIÊM			21	Terpindextro 10mg, 2018	50 viên
1	Taxanzan (Alaxan) 2018	300 viên	V. DA DÀY - ĐƯỜNG RUỘT		
2	α chymotrypsin, 2018	300 viên	1	Biolactyl, 2018	50 gói
3	Diclofenac 50, 0818	600 viên	2	Domperidom 10mg, 2018	200 viên
4	Descontyl 250, 112018	750 viên	3	Spasmaverin, 2018	200 viên
5	α chymotrypsin 8400UI, 2018	50 viên	4	Albendazol 400, 2018	20 viên
6	Loxoprofen, 2019	50 viên	5	Mebendazol 500, 2018	100 viên
7	Glotal 500 (Desconty 500), 2019	700 viên	6	Myantacid, 022018	400 viên
8	Medrol 16, 2018	40 viên	7	Nghệ - Mật ong viên, 2018	20 lọ
9	Prednisone 5mg, 2018	200 viên	8	Loperamid 2mg, 2018	100 viên
10	Meloxicam 7,5mg, 2018	1000 viên	9	Enteric, 2018	200 viên
11	Allopurinol 300, 2018	50 viên	10	Omeprazol 20mg, 06/2018	1000viên
12	Flurbiprofen, 2019	20 viên	11	Fumagatefort (giống varogel), 2019	30 gói
13			12	Pantricon, 2018	200 viên
14			13	Sorbitol, 2018	200 gói
15			14	Smecta, 032018	60 gói
III. GIẢM ĐAU - HẠ SỐT			15	Subtyl, 2018	200 viên
1	Paracetamol 500, 2018	2000viên	16	Dimenhydrinate, 2018	50 viên
2	Paracodein (Hapacol codein), 2018	200 viên	17	Oresol, 2018	5 gói
3	Acemol 325, 2018	200 viên	18	Chophytol, 171218	20 lọ
4	Acemol 100, 2018	100 viên	19	Bisacodyl 8/2018	100 viên
5	Hapacol 150, 250mg, 2019	60 gói	20	Duphalac, 2019	20 gói
6	Paracetamol sùi 500mg, 2019	60 viên	21		
7	Tiffy, 2019 (cảm, sổ mũi)	100 viên	22	Oresol em bé, 2018	100 gói
VI. BỔ - VITAMIN			23		
1	B complex (Multi nâu), 2018	300 viên	24		
2	B complex C sirô, 2018	10 chai	25		
3	Vitalat giọt, 2018	10 chai	26		
4	Calcitriol 0,25mg, 2018	30 viên	27		
5	B complex C (viên), 2018	500 viên	28		
6	Calcigenol, 2018	20 chai			
7	Calci sùi bột, 161018	60 viên			
8	Calci + D, 221118	1000 viên			
9	Glucosamin 500, 092018	1000 viên			
10	Hoạt huyết dưỡng não, 2018	1500 viên			
11	Rutin C, 2018	200 viên			
12	Vitamin B1 250mg, 2018	200 viên			
13	Mg B6, 2018	1000 viên			
14	Vitamin B6 25mg, 2018	500 viên			

14	Calcium D viên nhai , 2019	60 viên	36	ZoamcoA (amlo5 + Atorvas10), 2018	70 viên
15	B1 B6 B12, 2018	1500 viên	35	Metoprolol 25mg, 50mg, 2018	100 viên
16	Vitamin D2 (2000 UI), 2018	200 viên	36	Tanatril 5mg (imidapric 5mg), 2018	60 viên
17	Vitamin PP 500mg, 2018	200 viên	37	Lisinopril 5mg 12/2017 (cấp liên)	300 viên
18	A5000 D 400 UI, 2018	400 viên	38	Acarbose 50mg, 2018	50 viên
19	AD bé (1900UIA + 150 UID)	100 viên	IX. MẮT - TAI NGOÀI DA		
20	Dầu cá Omega, 2018	500 viên	1	Dầu mù u, 2018	10 chai
21	Vitamin C 250mg, 2018	200 viên	2	Dầu nóng, 2018	80 chai
22	Vitamin C 500mg, 2018	400 viên	3	Dầu gió, 2018	100 chai
23	Daflon, 2018 (Hesmin)	100 viên	4	Nước muối nhỏ mắt, mũi, 2018	50 lọ
24	Phariton (multi + minerals), 252018	300 viên	5	Cloramphenicol 0,4% nhỏ mắt, 61018	30 lọ
25	Plurivite, 2018	500 viên	6	Pomade tetra, 2018	10 tup
26	Farzincol, 2018	200 viên	7	Cortibion, 230918	10 lọ
27	Mecobalamin 500 mcg, 2018	100 viên	8	Diclofenac gel, 1218	20 tuyp
28	Vitamin A 5.000 UI	500 viên	9	Millian 10/2018	10 lọ
29	Calci D sủi bọt, 2018	60 viên	10	Ketoconazol crem, 2018	20 lọ
30	Vitamin E, 400UI	200 viên	11	Otifar nhỏ tai, 042018	10 lọ
VII. CHỐNG MẮT - AN THẦN			12	Povidine, 2018	10 lọ
1	Stugeron 25mg, 2018	1000 viên	13	Trafaluxin crem, 2018	10 lọ
2	Tanganil, 121218	300 viên	14	Dipolacrem, 2018	10 tup
3	Dogmatil 50mg, 162018	300 viên	15	Cooldrop (nhỏ mắt, ngừa khô mắt)	20 chai
4	Piracetam 800mg, 2018	300 viên			
5	Rotunda, 2018	500 viên			
6	Betaserc 16mg, 8mg, 2018	200 viên			
7	Piracetam 400mg, 2018	300 viên			
VIII. TIM MẠCH - TIÊU ĐƯỜNG THẬN KINH - MỠ MÁU			X. PHỤ KHOA		
1	Atenolol 50mg, 2018	100 viên	1	Gynofar rửa PK, 2018	20 chai
2	Amlodipin 5mg, 2018	1000 viên	2	Gynapax rửa PK, 2018	200 gói
3	Aspirin 81mg, 2018	300 viên			
	Fenofibrate 200mg	100 viên	3	Nabica rửa PK, 2018	100 gói
4	Fenofibrate 160mg, 2018	30 viên	4	Gynoteran viên đặt PK, 2018	100 viên
5	Carvedilol 6,25mg, 12,5mg, 2018	30 viên	5	Megina viên đặt PK, 2018	100 viên
6	Hypothiazid 25mg, 2018	50 viên	6	Metrima viên đặt PK, 2018	60 viên
7	Irbesartan 150mg, 300mg, 2018	50 viên	7	Thuốc rửa phụ nữ dạng gel, 2019	20 chai
8	Telmisartan 40mg, 80mg, 2018	30 viên		(Frosolan gel)	
9	Clopidrogel, 2018	50 viên			
10	Atorvastatin 10mg, 2018	100 viên			
11	Valsartan 80mg, 2018	100 viên			
12	Atorvastatin 20mg, 2018	100 viên	GHI CHÚ: Thêm		
13	Gabapentin 300mg, 400mg, 2018	50 viên	1	Gliclazid 30mg MR 2018	100 viên
14	Irbesartan 150+ Hypothiazid 12,5mg, T10/2018	50 viên	2	Glimepirid (Mekoaryl) 2mg, 2018	100 viên
15	Simvastatin 10mg, 20mg, 2018	50 viên	3	Adalat 30LA, 2018	20 viên
16	Losartan 50 + Hypothiazid 25mg	30 viên	4	Adrenoxyl, 2018	50 viên
17	Bihasal 2,5mg; 5mg, 2018	100 viên	5	Glymepiride 2mg + metformin 500mg, 2018	30 viên
18	Rosuvastatin 5 - 10 - 20mg, 2018	100 viên	6	Levosulpiride 50mg, 2018	100 viên
19	Captopril 25mg, 2018	300 viên	7	Pregabalin 75, 2019	30 viên
20	Enalapril 5mg 2018	300 viên	8	Pregabalin 150, 2019	30 viên
21	Losartan 50 + Hypothiazid 12,5mg, 2018	30 viên	9	Telmisartan 40 + Hypothiazid 12,5 ; 2019	20 viên
22	Losartan 50, 2018,	100 viên	10	Atusin sirô ho, 2019	7 chai
23	Simvastatin 20 + Esetimibe 10, 2019	30 viên	11	Kidviton, 2019	4 chai
24	Flunarizin 5mg, 2018	100 viên			
25	Furosemid 40mg, 2018	100 viên			
26	Meformin 500mg, 2018	100 viên			
27	Meformin 850mg, 2018	100 viên			
28	Meformin 1000mg, 2018	100 viên			
29	Nifedipin 10mg, 2018	200 viên			
30	Nifedipin 20mg R. 2018	200 viên			
31	Nitrostat 2,5mg, 2018	120 viên			
32	Propanolol 40mg, 2018	100 viên			
33	Vastarel 20mg, 2018	600 viên			
34	Vastarel 35mg MR. 2018	240 viên			